

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày: 22 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Huỳnh Phú Ba

2. Bà Trần Thị Phiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Lâm Hoàng Huynh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Hiếu Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 03 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị K**; Tên gọi khác: (không có);Giới tính: Nữ; Sinh năm 1959, tại huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn: 01/12; Họ tên cha: Lê Văn U (chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1936; Chồng: Nguyễn Văn U, sinh năm 1960 Bị can có 05 người con, lớn nhất 38 tuổi, nhỏ nhất 24 tuổi. T án: không. T sự: 02 lần.Ngày 05/9/2019, Công an thị trấn Cái Tàu Hạ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 200.000đ về hành vi “Gây mất trật tự ở trụ sở cơ quan”(chưa nộp phạt); Ngày 01/11/2019, Công an thị trấn Cái Tàu Hạ tiếp tục xử phạt vi phạm hành chính 200.000đ về hành vi “Gây mất trật tự ở trụ sở cơ quan” (Chưa nộp phạt).Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/02/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: 1/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969; Nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; (có mặt)

2/ Bà Lê Thị T, sinh năm 1971; Nơi cư trú: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; (vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1960; Nơi cư trú: ấp H, xã H huyện C tỉnh Đồng Tháp; (vắng mặt).

2/ Bà Lê Hoàng Trúc P, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Khóm M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; (vắng mặt).

3/ Ông Âu Dương Hán D, sinh năm 1975; Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; (vắng mặt).

4/ Ông Âu Dương T, sinh năm 1963; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; (có mặt).

5/ Bà Đỗ Phạm Nhã Q, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Khóm P, TT C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm vụ án tranh chấp đất đai giữa bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1959, ngụ ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp với ông Nguyễn Văn Bảy, sinh năm 1946, ngụ ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi xét xử, do thua kiện nên Nguyễn Thị K đã làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp để xét xử phúc thẩm. Nguyễn Thị K không chờ kết quả xét xử của cơ quan có thẩm quyền mà nhiều lần đến tìm gặp bà Lê Thị T- Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Châu Thành và ông Nguyễn Văn T- phó giám đốc Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Thành gây sự vì cho rằng hai người này có hành vi làm cho bà K thua kiện. Do nhiều lần đến Tòa án nhân dân huyện Châu Thành và Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất gây mất trật tự nên vào ngày 05/9/2019, Công an thị trấn Cái Tàu Hạ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 200.000đ đối với Nguyễn Thị K về hành vi “Gây mất trật tự ở trụ sở cơ quan”. Đến ngày 06/9/2019, bà K lại tiếp tục đến Tòa án nhân dân huyện Châu Thành gây rối trật tự, do mới ra quyết định, chưa có thông báo và giải thích cho Nguyễn Thị K rõ nên ngày 01/11/2019, Công an thị trấn Cái Tàu Hạ tiếp tục xử phạt vi phạm hành chính và có thông báo, giải thích cho Nguyễn Thị K biết về hành vi vi phạm của mình, nếu tiếp tục tái phạm sẽ bị xem xét xử lý hình sự. Nguyễn Thị K đã thừa nhận hành vi của mình và cam kết không vi phạm tiếp.

Đến khoảng 07 giờ 40 phút ngày 27/11/2019, Nguyễn Thị K cùng chồng là Nguyễn Văn U đến văn phòng đăng ký đất đai tìm gặp ông Nguyễn Văn T, bà K vào phòng ông T la lối lớn tiếng và dùng nhiều lời lẽ thô tục chửi ông T. Sau đó, Nguyễn Thị K dùng tay đập lên bàn làm việc và đánh trúng mặt của ông T một cái, ông T bỏ ra khỏi phòng thì bà K đuổi theo dùng bìa nhựa đựng hồ sơ đánh vào lưng ông T nhiều cái rồi được mọi người can ngăn. Sau đó, Nguyễn Thị K tiếp tục đến Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tìm bà Lê Thị T nhưng không gặp nên la lối lớn tiếng, dùng nhiều lời lẽ xúc phạm bà T. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an thị trấn Cái Tàu Hạ mời bà K về trụ sở làm việc. Tại Công an thị trấn Cái Tàu Hạ, Nguyễn Thị K đã thừa nhận hành vi vi phạm của mình. Công an thị trấn Cái Tàu Hạ đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành xử lý theo thẩm quyền.

Đối với ông Nguyễn Văn T bị bị cáo Nguyễn Thị K dùng tay đánh không có thương tích gì nên không yêu cầu xử lý và bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 15/CT-VKS-CT ngày 03/3/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị K về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị:

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K về tội “Gây rối trật tự công cộng” với mức án tù từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Không.

Tại phiên tòa bị cáo K khai nhận hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo K không ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị K thừa nhận hành vi phạm tội của mình,

phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định: Mặc dù đã bị Công an thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” nhưng Nguyễn Thị K không ăn năn hối cải mà tiếp tục vi phạm. Đến ngày 27/11/2019, Nguyễn Thị K vẫn đến Tòa án nhân dân huyện Châu Thành và Văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Thành có hành vi la lối lớn tiếng, xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác, đánh người, làm mất trật tự công cộng. Ngoài ra vào ngày 27/4/2020 và ngày 28/4/2020 bị cáo K lại tiếp tục đến Ủy ban nhân dân xã P, huyện C la lối, dùng lời lẽ xúc phạm cán bộ công chức xã, gây mất trật tự tại Ủy ban nhân dân xã P. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt T từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.”

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, trong vụ án này bị cáo Nguyễn Thị K đã xâm phạm đến trật tự nơi công cộng, gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan nhà nước, làm gián đoạn công việc trong cơ quan nhà nước; Mặc dù đã được giải thích pháp luật trong giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử nhưng bị cáo vẫn nhiều lần có hành vi gây rối trật tự tại nhiều trụ sở cơ quan của nhà nước. Do đó hành vi của bị cáo K cần phải được xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên căn cứ điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo là người cao tuổi, trình độ học vấn thấp chưa am hiểu về pháp luật nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Thị K là người cao tuổi, sức khỏe không ổn định, có nhân thân tốt có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt, và có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo giao bị cáo về chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo để bị cáo nhìn nhận những sai phạm, có ý thức tuân thủ pháp luật và rèn luyện để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: không.

[7] Bị cáo Nguyễn Thị K được miễn T án phí hình sự sơ thẩm do là người cao tuổi.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị K phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị K 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị K cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, và gia đình phối hợp giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo K vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì bị cáo K có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp phạm tội mới bị cáo Nguyễn Thị K phải bị tổng hợp hình phạt chung của bản án này và bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị K được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- THADS huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hùng